

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2017/HSST**
Ngày 16/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Đăng Tuấn
 - Bà Bùi Thị Luyến.

Thư ký ghi biên bản: Ông Trương Hoài Vương – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017; tại Hội trường xử án tòa án nhân dân, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/HSST, ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Ngọc D (tên gọi khác: D Vịt) sinh năm 1989 tại Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Phan Ngọc S, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2017 cho đến nay; Có mặt.

Quá trình nhân thân:

Tại bản án số: 76/2011/HSST, ngày 21/12/2011 bị TAND huyện Tánh Linh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 05/5/2012 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 21/11/2013 tại bản án số: 91/2013/HSST, Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 26/11/2014 chấp hành xong hình phạt.

Người bị hại:

- Trần Nhật T, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn 3 - Đức Tân - Tánh Linh - Bình Thuận: Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan:

- Trần U, sinh năm 1955; trú tại: Thôn 3 – xã Đ - Tánh Linh - Bình Thuận: Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Ngọc D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 8h ngày 22/7/2017, Phan Ngọc D nhậu rượu tại nhà của Vương Qu ở thôn 3 – xã M - Tánh Linh, thì có Nguyễn Thị Bảo Tr là người yêu của Phan Ngọc D vào cùng nhậu, đến khoảng 11h cùng ngày thì nghỉ. Vương Qu vào phòng ngủ, còn Phan Ngọc D và Nguyễn Thị Bảo Tr ngồi nói chuyện ở trước hiên nhà. Đến khoảng 15h cùng ngày, Nguyễn H và Phạm Yên L đến chơi, tất cả rủ nhau uống rượu. Trong lúc nhậu rượu, Nguyễn Thị Bảo Tr gọi điện thoại rủ Trần Nhật T sinh năm 1991 (là người yêu cũ của Trần) xuống nhậu; Tất cả nhậu đến khoảng 16h cùng ngày, thì Nguyễn Thị Bảo Tr rủ Trần Nhật T vào phòng ở phía sau cùng nhà của Vương Qu đóng cửa lại để nói chuyện. Khoảng 5 phút sau, Phan Ngọc D ra phía sau nhà để đi vệ sinh thì phát hiện Nguyễn Thị Bảo Tr và Trần Nhật T đang tâm sự trong phòng thì Phan Ngọc D thấy bức tức nên mở cửa phòng và chửi Trần Nhật T “Đu má mày, mày có ra không”, nhưng Trần Nhật T không đi ra, Phan Ngọc D đến chỗ bếp lấy 1 con dao dài khoảng 50cm (loại dao chặt thịt) cầm ở tay phải xông vào chém về phía Trần Nhật T, Nguyễn Thị Bảo Tr nhìn thấy liền đưa tay trái lên đỡ cho T thì bị trúng vào bàn tay trái gây thương tích và Tr bị té ngã xuống nệm; Phan Ngọc D tiếp tục cầm dao chém hướng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu phải của Trần Nhật T gây thương tích làm T té xuống nền nhà; Phan Ngọc D chém tiếp 3 cái nữa trúng vào gôi trái và cổ chân phải và chân trái của Trần Nhật T gây thương tích; Nguyễn Thị Bảo Tr la lên thì Nguyễn H và Phạm Yên L chạy vào can ngăn, Trần Nhật T bỏ chạy ra ngoài và được người dân chở đi cấp cứu. Phan Ngọc D thấy Nguyễn Thị Bảo Tr bị thương nên gọi cho cháu ruột là Nguyễn Thanh Ph đến chở Tr và D đi cấp cứu, khi ngang qua khu vực cầu cháy giáp ranh giữa xã B và xã M, Phan Ngọc D ném con dao xuống suối.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 397/2017/TgT ngày 11/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Trần Nhật T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đỉnh đầu phải, nứt xương sọ trán đỉnh phải đã được điều trị nội khoa. Hiện vết thương liền sẹo tốt, kích thước 6,5 x0,1cm. Do vật sắc gây ra.

-Vết thương mặt ngoài gôi trái, phù tủy xương, nứt mâm chày gôi trái đã được điều trị nội khoa. Hiện vết thương liền sẹo, kích thước 6 x0,2cm. Do vật sắc tác động.

-Vết sẹo mặt ngoài cổ chân phải, sẹo liền, kích thước 3,5 x0,2cm. Do vật sắc tác động.

-Vết sọc mặt lòng ngón I bàn chân trái, kích thước 5 x2,5cm. Không xác định được vật gây thương do đã can thiệp y tế tại vết thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%.

3. Kết luận khác: Không.

Đối với thương tích của Nguyễn Thị Bảo Tr: Ngày 10/8/2017, Trần làm đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự.

Tại cáo trạng số: 33/QĐ/KSĐT/VKS- HS ngày 12 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Phan Ngọc D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 và khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa khẳng định, bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Phan Ngọc D là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Ngọc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xem xét: Áp dụng điểm a, i khoản 1; khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để xử phạt bị cáo Phan Ngọc D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù;

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Khoảng 16h00 ngày 22/7/2017, trong lúc đang nhậu ở nhà Vương Qu tại thôn 3, xã M, huyện Tánh Linh; Phan Ngọc D phát hiện Nguyễn Thị Bảo Tr (là bạn gái của D) và Trần Nhật T đang tâm sự trong phòng nên D bức tức mở cửa phòng nói Trần Nhật T đi ra, nhưng do T không chịu ra khỏi phòng thì D đã xuống bếp của nhà Vương Qu lấy con dao dài khoảng 50cm, cầm bằng tay phải xông vào chém Trần Nhật T. Lúc này, chị Nguyễn Thị Bảo Tr đưa tay lên đỡ thì bị D chém trúng vào bàn tay trái gây thương tích. Sau đó, D tiếp tục cầm dao bằng tay phải xông vào chém theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của T và dùng dao chém thêm nhiều cái trúng vào chân trái, chân phải của T gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 397/2017/TgT, ngày 11/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận xác định thương tích của Trần Nhật T do Phan Ngọc D gây là: *vết thương vùng đỉnh đầu phải, nứt xương sọ trán đỉnh phải kích thước 6,5 x0,1cm; vết thương mặt ngoài gối trái, phù tủy xương, nứt mâm chày gối trái kích thước 6 x0,2cm; vết sọc mặt ngoài cổ chân phải, sọc liền, kích thước 3,5 x0,2cm; vết sọc mặt lòng ngón I bàn chân trái, kích thước 5 x2,5cm. Với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32% .*

Như vậy, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thế nhưng, Phan Ngọc D đã có hành vi dùng dao – là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Trần Nhật T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%. Hội đồng xét xử, xét thấy: Giữa Trần Nhật T và Phan Ngọc D không có mâu thuẫn gì; thế nhưng, khi nhìn thấy T ngồi nói chuyện với chị Nguyễn Thị Bảo Tr thì bức tức nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh T; mặc dù, được chị Trần can ngăn nhưng Phan Ngọc D không dừng lại mà tiếp tục dùng dao gây thương tích cho Trần Nhật T. Điều này chứng tỏ Phan Ngọc D thực hiện hành vi vi phạm có tính chất côn đồ. Do đó, hành vi của Phan Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại các điểm a, i khoản 1 và khoản 3 Điều 104 - Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) theo như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã cố ý trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác; gây bất bình trong quần chúng nhân dân; làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Phan Ngọc D có quá trình nhân thân xấu, đã từng bị nhiều lần xử phạt tù, nhưng bị cáo không cải tạo giáo dục mình trở thành người tốt sống có ích cho xã hội; mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Điều đó, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Ngọc D đã thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự nguyện tác động đến gia đình giao nộp số tiền 6.000.000đ để bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho nên, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Trần Nhật T đề nghị Phan Ngọc D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh T đối với các khoản sau:

- Chi phí điều trị thương tích và tiền xe: 13.169.000đ
- Tiền thu nhập bị mất của anh Trần Nhật T: 9.400.000đ
- Tiền thu nhập của người chăm sóc Trần Nhật T: 9.400.000đ
- Tiền tổn thất tinh thần: 50.000.000đ

Tổng số tiền yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại: 81.969.000đ. Thế nhưng, tại phiên tòa anh Trần Nhật T chỉ yêu cầu Phan Ngọc D bồi thường số tiền là 35.000.000đ. Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận số tiền là 6.000.000đ từ gia đình Phan Ngọc D. Số tiền còn lại bồi thường là 29.000.000đ.

Các yêu cầu của người bị hại về các khoản liên quan đến chi phí điều trị; tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị; tiền xe đi lại; tiền tổn thất tinh thần là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 590 BLDS năm 2015.

Người có quyền lợi liên quan ông Trần D trình bày: Tất cả những chi phí liên quan đến việc điều trị thương tích cho Trần Nhật T là do vợ chồng ông D trực tiếp chi trả. Trong thời gian anh T điều trị thương tích thì có vợ ông D chăm sóc. Ông D thống nhất với yêu cầu của Trần Nhật T và đề nghị bị cáo Phan Ngọc D phải có trách nhiệm bồi thường tất cả những khoảng thiệt hại về sức khỏe cho Trần Nhật T với tổng số tiền là 29.000.000đ. Ông D không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Phan Ngọc D đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại với số tiền 29.000.000đ.

Xét thấy: Sự thỏa thuận giữa bị cáo Phan Ngọc D và anh Trần Nhật T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội. Cho nên, cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và anh T là phù hợp.

Về vật chứng:

Con dao mà bị cáo Phan Ngọc D sử dụng để gây thương tích cho Trần Nhật T, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã T hành truy tìm nhưng không tìm thấy nên HĐXX không xử lý.

Đối với 01 bàn ủi có dính chất màu nâu đỏ; 01 quần lửng màu cam có dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao có cán dao màu xanh da trời dài 26,4cm phần cán dao dài 12cm, phần rộng nhất của cán dao 2,6cm dày 0,5cm; 01 con dao có cán dao màu đen, dao dài 32,2cm phần cán dao dài 12,6cm, phần rộng nhất của cán dao 2,8cm, phần lưỡi dao có mũi nhọn, lưỡi dao rộng nhất 2,8cm dày 0,7cm thuộc quyền sở hữu của anh Vương Qu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, anh Vương Qu không có yêu cầu nhận lại các vật chứng này. Đối với vật chứng là một phần da thịt có kích thước (6x2) cm đã được niêm yết. Tất cả những vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh là những vật không có giá trị sử dụng và không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Cần buộc bị cáo Phan Ngọc D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với hành vi của Phan Ngọc D dùng dao gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Bảo Tr. Trong quá trình điều tra, chị Tr đã làm đơn từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố hình sự đối với Phan Ngọc D. Chị Trân cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 - đã được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 37/2009/QH12 ngày 19/6/2009:

- Xử phạt bị cáo Phan Ngọc D: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam – 26/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng: Các điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357 BLDS năm 2015; Điều 246 BLTTDS:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phan Ngọc D và người bị hại Trần Nhật T như sau: Bị cáo Phan Ngọc D phải bồi thường cho anh Trần Nhật T số tiền thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần là 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng).

Về vật chứng:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bàn ủi có dính chất màu nâu đỏ; 01 quần lửng màu cam có dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao có cán dao màu xanh da trời dài 26,4cm phần cán dao dài 12cm, phần rộng nhất của cán dao 2,6cm dày 0,5cm; 01 con dao có cán dao màu đen, dao dài 32,2cm phần cán dao dài 12,6cm, phần rộng nhất của cán dao 2,8cm, phần lưỡi dao có mũi nhọn, lưỡi dao rộng nhất 2,8cm dày 0,7cm; 01 phần da thịt có kích thước (6x2) cm đã được niêm yết. Hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh).

Về án phí:

Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí:

- Buộc bị cáo Phan Ngọc D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm; 1.450.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay 16/11/2017 (đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại; NCQLNVLQ.
- VKSND huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- UBND xã Bắc Ruộng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS T.H.A. Vp.

Nguyễn Thị Yên